TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **T ỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/DS-ST
Ngày: 28 - 8 - 2019
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TINH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Mạnh Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ 7, ấp Tân Tr, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Đinh Việt T, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 302, khu phố 2, thị trấn Tân C, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 25/5/2019) (có mặt).

Bị đơn: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Thạnh P, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Thạnh P, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2019 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Đinh Việt T trình bày;

Do có quan hệ quen biết ngày 17/01/2011 bà Nguyễn Thị Ng có cho bà Lê Thị Th vay số tiền 30.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất và có thỏa thuận thời hạn trả nợ là 01 tháng, khi vay có làm giấy tay do bà Th viết và ký tên. Đến hẹn bà Ng có đến nhà bà Th nhiều lần đòi tiền nhưng bà Th hứa hẹn trả, nhưng không trả nợ, sau đó bà Th bỏ nhà đi làm ăn tại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2018 mới về. Nay bà Th trở về địa phương, bà Ng khởi kiện yêu cầu bà Th cùng chồng là ông Trương Văn H có trách nhiệm trả số tiền nợ vay là 30.000.000 đồng. Bà Ng không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Lê Thị Th trình bày: Bà thừa nhận trước đây có vay tiền của bà Ng số tiền 30.000.000 đồng, nhưng vay thời điểm năm 2009 không phải vay năm 2011. Khi vay không thỏa thuận thời hạn trả nợ và có thỏa thuận lãi suất là 40.000 đồng/ 1.000.000 đồng/tháng. Sau đó gia đình bà có đi làm ăn tại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2018 mới về, quá trình đi làm ăn gia đình bà Th, ông H, và bà Thu (mẹ của bà Th) và con gái bà Th có nhiều lần trả góp tiền cho bà Ng và thông qua con gái của bà Ng (tên Đèo) mỗi lần từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, khi trả tiền không làm giấy tờ, hiện nay đối với số tiền nợ này vợ chồng bà đã trả xong cho bà Ng. Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu bà và chồng là ông Trương Văn H trả số tiền nợ vay 30.000.000 đồng bà không đồng ý vì vợ chồng bà đã trả xong.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn H trình bày: Ông là chồng của bà Lê Thị Th ông thừa nhận vợ chồng ông và bà Lê Thị Th có vay của bà Ng số tiền 30.000.000 đồng đã trả góp xong. Sau khi trả xong ông có điện thoại cho bà Ng yêu cầu xé bỏ giấy nợ và được bà Ng trả lời là đã xé bỏ. Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông trả số tiền nợ vay 30.000.000 đồng, vợ chồng ông không đồng ý vì đã trả tiền xong cho bà Ng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng theo quy định về nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ng. Buộc bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 30.000.000 đồng. Ghi nhận bà Ng không yêu cầu tính lãi.

Bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Những kiến nghị: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Nội dung vụ kiện: Bà Nguyễn Thị Ng và bà Lê Thị Th, ông Trương Văn H quen biết nhau, ngày 17/01/2011 bà Ngọ có cho bà Th vay số tiền 30.000.000 đồng, không lãi suất, thỏa thuận 01 tháng sẽ trả nợ, bà Th có viết giấy và ký tên vào giấy nợ. Đến hạn trả nợ bà Th không trả, sau đó bà Th và ông H đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2018 mới về địa phương. Nay bà Ng khởi kiện ra tòa án yeu cầu bà Th và ông H trả lại số tiền vay 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Ng thấy rằng: Bà Ng có cho bà Lê Thị Th vay số tiền 30.000.000 đồng, khi vay có làm giấy tay do bà Th viết và ký tên. Cả bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H đều thừa nhận có vay của bà Ng số tiền 30.000.000 đồng. Như vậy việc vợ chồng bà Lê Thị Th, ông Trương Văn H có vay của bà Nguyễn Thị Ng số tiền 30.000.000 đồng là có thật.

[1.1] Bà Ng cho rằng từ khi vay năm 2011 cho đến nay vợ chồng bà Th, ông H chưa trả được số tiền vay gốc nào, do vợ chồng bà Th, ông H đi làm ăn tại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2018 mới về nên bà Ng không thể đòi tiền được vợ chồng bà Th, ông H được.

[1.2] Bà Lê Thị Th, ông Trương Văn H khai rằng sau khi vay tiền có trả lãi đầy đủ và có trả gốc đến năm 2016 thì hết, sau khi trả tiền hết ông H có điện thoại yêu cầu bà Ng xé giấy nợ và bà Ng trả lời đã xé giấy nợ xong, tuy nhiên khi bà Th, ông H trả tiền cho bà Ng không làm giấy tờ gì hơn nữa bà Ng không thừa nhận nên không có căn cứ để chứng minh việc vợ chồng bà Th, ông H đã trả tiền cho bà Ng. Như vậy có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng nên bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng. Buộc bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Ghi nhận bà Ng không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Về án phí: Bà Lê Thị Th và ông Trương Văn H phải chịu 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Ng không phải chịu án phí sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Ng đã nộp theo biên lai thu số 0015378 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Ng, bà Lê Thị Th, ông Trương Văn H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Hồ Văn Cường